

Số: 188/BC-MNNH

Nam Hồng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-MNNH ngày 19/9/2025 của trường Mầm non Nam Hồng kế hoạch tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026;

Căn cứ vào Biên bản họp tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025 - 2026 ngày 20/4/2026 của trường mầm non Nam Hồng;

Trường Mầm non Nam Hồng báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định, báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường mầm non Nam Hồng đóng trên địa bàn xã Nam Hồng, trường có 03 điểm trường (01 điểm chính và 02 điểm lẻ) 03 điểm trường cách xa nhau 2-3 km.

1. Quy mô trường, lớp, học sinh

- Tổng số lớp: 18 nhóm, lớp

- Tổng số học sinh: 426 học sinh

Trong đó: Nhà trẻ 04 nhóm 88 trẻ; lớp mẫu giáo 14 lớp: 338 trẻ.

- Thực hiện: 18 nhóm, lớp/426 trẻ và tổ chức ăn bán trú tại trường.

2. Điều kiện về cơ sở vật chất

Trường được xây dựng theo quy hoạch tổng thể, gọn gàng, hợp lý, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục. Hệ thống phòng học, phòng hành chính - quản trị, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng y tế học đường, bếp ăn bán trú... được bố trí đầy đủ, khoa học. Khuôn viên sân trường được lát gạch sạch sẽ, có sân chơi, khu phát triển vận động, trang bị đa dạng đồ chơi ngoài trời và khu trải nghiệm phù hợp với độ tuổi của trẻ.

- 18/18 nhóm lớp có thiết bị (Tivi, máy tính, điện thoại thông minh và thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet, phục vụ giảng dạy trực quan, khai thác tài nguyên số.

Hạ tầng mạng, thiết bị CNTT được trang bị đầy đủ: máy chiếu, máy in, máy tính, TV, máy quét, hệ thống camera giám sát...

- Tổng số máy vi tính đang được sử dụng: 5 máy để bàn; 01 máy xách tay

Máy chiếu: 1 chiếc, máy Scan: 01

- Tivi: 18 chiếc

- Máy in: 5 chiếc.

+ Số máy tính phục vụ cho giáo viên, học sinh: 18

+ Số máy tính phục vụ cho nhân viên hành chính: 02

+ Số máy vi tính phục vụ quản lý: 03

+ Các phòng hành chính và chức năng được lắp mạng Internet.

3. Đội ngũ

- Tổng số CBGVNV: 55 đồng chí; Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 03 đ/c

+ Giáo viên: 39 đ/c

+ Nhân viên: 13 đ/c

Trong đó đội ngũ tham gia vào thực hiện trang thông tin điện tử và hệ thống thông tin quản lý giáo dục gồm CB, GV, NV là 55 đồng chí.

4. Thuận lợi, khó khăn

4.1 Thuận lợi

- Được sự chỉ đạo, quan tâm của UBND xã, đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin từ các nhà mạng Viettel, VNPT hỗ trợ về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học.

- Nhà trường đã kết nối mạng Internet tại 3 điểm trường để thuận tiện cho việc cập nhật, trao đổi thông tin nhanh chóng, kịp thời.

- Đa số CB, GV, NV tự mua được máy tính xách tay để soạn giáo án và biết khai thác thông tin trên mạng Internet để vận dụng vào công việc quản lý, giảng dạy của mình.

- Nhà trường có đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, tiếp cận CNTT nhanh.

- 100% CBGVNV có chứng chỉ tin học UDCNTT cơ bản, trong đó có 02 đ/c có bằng Đại học về CNTT.

4.2 Khó khăn

- Do nhà trường có 03 điểm trường đặt tại 3 khu Hồng An, Tiên Thịnh, Cát Đại, một số giáo viên tuổi cao nên việc tiếp cận ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

trong dạy học, quản lý nhóm lớp và tự nghiên cứu còn hạn chế, nhiều thuật ngữ cùng các kỹ thuật máy tính phức tạp chưa nắm bắt được.

- Kinh phí dành cho bảo trì, bảo dưỡng máy tính còn gặp nhiều khó khăn.

- Một bộ phận phụ huynh học sinh chưa có phương tiện hiện đại để sử dụng ứng dụng. Do đó, việc triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt cũng gặp khó khăn.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Nhà trường đã triển khai và tuyên truyền đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác chuyển đổi số: Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non.

Nhà trường đã xây dựng và ban hành các kế hoạch quan trọng nhằm định hướng, triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số:

- Kế hoạch số 216/KH-MNNH ngày 10/12/2024 về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 89/KH-MNNH ngày 19/9/2025 về nhiệm vụ CNTT, CDS và thông kê giáo dục năm học 2025-2026.

- Quyết định số 90/QĐ-MNNH ngày 19/9/2025 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và tổ CNTT năm học 2025-2026.

- Quyết định số 91/QĐ-MNNH ngày 19/9/2025 về việc Thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026.

- Đã phân công cho đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách trực tiếp thực hiện công tác chuyển đổi số của nhà trường.

- Nhà trường đã tổ chức thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo đúng quy trình tự đánh giá như sau:

- Đã ra Quyết định số 91/QĐ-MNNH ngày 19/9/2025 về việc Thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026.

- Đã xây dựng kế hoạch số 92/KH-MNNH ngày 19/9/2025 của trường Mầm non Nam Hồng về kế hoạch tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025 - 2026.

- Hội đồng tiến hành tự đánh giá dựa trên các hồ sơ, minh chứng cụ thể; xây dựng Biên bản tự đánh mức độ chuyển đổi số theo đúng quy định.

- + Hoàn thiện báo cáo công tác triển khai việc đánh giá mức độ chuyển đổi số.

- + Hiệu trưởng ra quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026.

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Tiêu chí 1: Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số được xây dựng, công bố trên cổng thông tin điện tử của đơn vị từ đầu năm học. Kế hoạch thể hiện mục tiêu cải thiện các chỉ số trong Bộ chỉ số, đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với nhu cầu và khả năng của đơn vị. (Đạt - Điều kiện bắt buộc). Đơn vị đã công khai kế hoạch trên cổng thông tin của đơn vị.

2. Tiêu chí 2: Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:

- Có triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trên các phần mềm nhà trường đang thực hiện như: hệ thống quản lý học sinh, thông tin sức khỏe, thông tin y tế trường học trên phần mềm VnEdu, CSDL ngành, phần mềm quản lý công chức, viên chức (CCVC), phần mềm quản lý thông tin tài chính tài sản Misa, phần mềm quản lý văn bản điện tử V-iOffice, phần mềm tính khẩu phần ăn Microsoft Excel....

- Các chức năng tổ chức hoạt động giáo dục, phối hợp tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ được triển khai trên phần mềm VnEdu, Website nhà trường, ứng dụng Vnedu Connect phụ huynh, Zalo nhóm, lớp...

- Đảm bảo các hệ thống có thể kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL của ngành.

- Đã công khai các quy chế quản lý vận hành, sử dụng ứng dụng quản trị VnEdu, CSDL ngành của nhà trường và công bố công khai đăng tải trên cổng thông tin của trường mầm non Nam Hồng.

Tự đánh giá tiêu chí 2: Đạt 54 điểm, đáp ứng mức độ 3.

3. Tiêu chí 3: Triển khai dịch vụ trực tuyến

Nhà trường có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt, ngay từ đầu năm học 2025-2026 nhà trường đã tổ chức tuyên truyền tới PHHS qua buổi họp phụ huynh đầu năm, có hợp đồng liên kết thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt với Ngân hàng Agribank.

Tự đánh giá tiêu chí 3: Đạt 8 điểm, đáp ứng mức độ 3.

4. Tiêu chí 4: Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- 100% giáo viên có chứng chỉ tin học, có khả năng sử dụng ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tốt. Minh chứng là nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025-2026, có QĐ công nhận GV đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.

Nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh phong trào ứng dụng CNTT trong dạy và học một cách sáng tạo. (Danh sách

GV có học liệu số tải lên Drive nhà trường, Kế hoạch GD của GV được duyệt và số hoá thành file PDF up lên Drive nhà trường..).

- Hàng năm 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số (Hình ảnh tập huấn).

Tự đánh giá tiêu chí 4: Đạt 11.5 điểm. đáp ứng mức độ 2.

5. Tiêu chí 5: Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

- Có minh chứng thể hiện trong báo cáo hiện trạng cơ sở vật chất, thiết bị, danh mục thiết bị, hạ tầng sử dụng chuyển đổi số dạy và học, máy tính kết nối, Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn.

Tự đánh giá tiêu chí 5: Đạt 7 điểm, đáp ứng mức độ 3.

Tổng điểm: 80,5/100 điểm, đáp ứng mức độ 3 (Mức đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn về chuyển đổi số; xây dựng hệ thống văn bản chỉ đạo khoa học; chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về kiến thức kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy học hàng ngày.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên có chứng chỉ tin học, UDCNTT .

- Cơ sở dữ liệu được cập nhật đầy đủ thông tin và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã triển khai sử dụng phần mềm quản lý cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Nhà trường đã triển khai thu học phí không dùng tiền mặt từ đầu năm học 2025 - 2026.

- Về công tác dạy học trên 70% giáo viên sử dụng tốt công nghệ thông tin, có khả năng xây dựng bài giảng điện tử trên Powerpoint... Tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường.

2. Hạn chế, tồn tại

- Cơ sở vật chất hạ tầng mạng, trang thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền đôi khi còn bị gián đoạn, chưa ổn định.

- Một số giáo viên có tuổi trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế.

3. Kiến nghị, đề xuất

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học tiếp cận với những phương pháp học tập hiện đại.

Trên đây là Báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025-2026 của trường mầm non Nam Hồng.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (đề b/c);
- Website trường;
- Lưu VT, Hồ sơ CDS.

